

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2012/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức thu vận động đóng góp quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thu, quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013, thay thế Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế tổ chức vận động đóng góp, quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố, Giám đốc Công an Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Về thu, quản lý và sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Điều 1. Quỹ quốc phòng - an ninh được lập ở phường - xã, thị trấn, là quỹ có nguồn thu từ sự đóng góp tự nguyện của nhân dân, cơ quan, tổ chức, được thành lập theo quy định tại Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ.

Điều 2. Đối tượng vận động đóng góp của quỹ quốc phòng - an ninh là cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động, cư trú trên địa bàn.

Điều 3. Mức thu vận động quỹ quốc phòng - an ninh

Mức thu vận động quỹ quốc phòng - an ninh được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố, cụ thể như sau:

1. Đối với hộ dân:

- a) Quận: tối đa 10.000 đồng/hộ/tháng.
- b) Huyện: tối đa 7.000 đồng/hộ/tháng.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn: giao Ủy ban nhân dân quận - huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn thành lập Ban vận động thu quỹ quốc phòng - an ninh, căn cứ vào quy mô của từng cơ quan, tổ chức để thực hiện vận động tự nguyện đóng góp, mức thu vận động từ 15.000 đồng/tổ chức/tháng trở lên (đối với hộ kinh doanh cá thể); từ 50.000 đồng/tổ chức/tháng trở lên (đối với các cơ quan, tổ chức khác).

Điều 4. Phương thức vận động đóng góp quỹ quốc phòng - an ninh

Vận động sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động, cư trú trên địa bàn thành phố. Không phân biệt đối xử hoặc chế tài đối với tổ chức, hộ dân không tham gia đóng góp.

Điều 5. Quỹ quốc phòng - an ninh được sử dụng chi hỗ trợ cho xây dựng, huấn luyện, hoạt động của dân quân tự vệ và các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn ở phường - xã, thị trấn và được phân phối sử dụng như sau:

1. Trích 5% trên tổng số thu để bồi dưỡng cho người trực tiếp đi thu.

2. Số còn lại sử dụng hỗ trợ cho xây dựng, huấn luyện, hoạt động của dân quân tự vệ và các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở phường - xã, thị trấn như:

- Hỗ trợ tuần tra, trực gác, trực cao điểm;

- Hỗ trợ kinh phí tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập phòng thủ, hoạt động thông tin tuyên truyền, hoạt động ngày truyền thống;

- Công tác nghĩa vụ quân sự (tuyển quân), thăm tân binh;

- Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị (văn phòng phẩm, trang phục, công cụ hỗ trợ, phương tiện...);

- Các khoản chi khác cho dân quân tự vệ, công an, bảo vệ dân phố theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Việc thu quỹ quốc phòng - an ninh phải sử dụng biên lai thu theo mẫu thống nhất của Bộ Tài chính do cơ quan tài chính phát hành.

Điều 7. Các trường hợp sau đây được Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn miễn vận động đóng góp quỹ quốc phòng - an ninh:

1. Hộ Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sỹ, thương binh.

2. Hộ xóa đói giảm nghèo, già neo đơn.

3. Gia đình có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con) trong sổ đăng ký thường trú hoặc sổ đăng ký tạm trú tham gia nghĩa vụ theo chế độ phục vụ tại ngũ của lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng dân quân thường trực, lực lượng Công an viên, lực lượng Bảo vệ dân phố.

Điều 8.

Quỹ quốc phòng - an ninh do Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn trực tiếp quản lý và sử dụng. Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn lập dự toán thu chi của quỹ hàng năm thông qua Hội đồng nhân dân xã (đối với xã, thị trấn) phê duyệt làm căn cứ thực hiện; hoặc báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch quận xem xét trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt (đối với phường). Việc quản lý sử dụng quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn có trách nhiệm thực hiện công khai tài chính và kết quả thu, quản lý sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh theo đúng quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 về hướng dẫn công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Điều 9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện thu và quản lý sử dụng quỹ quốc phòng - an ninh của phường - xã, thị trấn trên địa bàn. Định kỳ ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm thực hiện báo cáo kết quả thu chi quỹ cho Sở Tài chính, Bộ Tư lệnh Thành phố và Công an Thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hồng